TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HS-ST.
Ngày: 04-4-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Nguyễn Thị Ngọc Anh;

- Ông Đào Văn Nô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 08/3/2018, đối với các bị cáo:

1. Ngô V (tên gọi khác: Cu Xếp), sinh năm 1992, tại QN; nơi cư trú: Thôn PNT, xã DS, huyện DX, Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; gới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Ngô N, sinh năm 1965 và bà Võ Thị S, sinh năm 1966. Tiền sự: không.

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án.

- Ngày 26/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 25/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 17/9/2013, bị Toà án nhân dân Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 18/9/2017, cùng đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp T sản và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 19/9/2017 đến ngày 27/9/2017 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Lương Văn H, sinh năm 1990, tại HD; nơi cư trú: Thôn LĐ, xã PT, huyện KM, tỉnh HD; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới

tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Lương Văn S, sinh năm 1956 và bà Lê Thị H, sinh năm 1954.Tiền sự: không.

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 02/02/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh H Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 15/04/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 29/5/2012, bị Toà án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam.

Ngày 18/9/2017, cùng đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 19/9/2017 đến ngày 27/9/2017 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H: Luật sư Thái Thanh Hải – Trưởng văn phòng luật sư Thái Thanh H thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: Thôn ĐL, xã ĐQ, huyện ĐL, tỉnh Quảng Nam; tạm trú: Tổ 2, khu phố 8, phường UH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Trần Đình T, sinh năm 1974; địa chỉ thường trú: Thôn ĐL, xã ĐQ, huyện ĐL, tỉnh Quảng Nam; tạm trú: Tổ 2, khu phố 8, phường UH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đinh Tấn Th, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố BC, phường KB, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô V và Lương Văn H có mối quan hệ là bạn bè, quen biết nhau trong thời gian cả hai cùng chấp hành án tại Trại giam Tống Lê Chân thuộc tỉnh Bình Phước. Khoảng 07 giờ ngày 18/9/2017, H gọi điện thoại cho V và rủ V đi lên huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước để chơi, V đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 93H1 – 184.33 đi từ phòng trọ của H đến phòng trọ của V thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để chở V cùng đi. Khi gặp H thì V nãy sinh ý định trên đường đi đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nếu thấy tài sản của người dân sơ hở sẽ chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài, nên V mang theo 01 túi xách màu đen bên trong có chứa 02 thanh đoản và 01 cây roi điện. H điều khiển xe 93H1 – 184.33 chở V đi từ hướng Đồng Nai đi lên huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, trên đường đi thì V nói cho H biết ý định chiếm đoạt tài sản và rủ H cùng tham gia, H đồng ý. Khi H và V đi đến khu vực phường Khánh Bình, thị xã Tân

Uyên, tỉnh Bình Dương, thì H điều khiển xe chạy chậm còn V ngồi sau quan sát hai bên đường nên ông Đinh Tấn Th là thành viên của Câu lạc bộ phòng chống tội phạm của phường Khánh Bình đang ngồi uống cà phê (không rõ tên) sát cạnh đường ĐT 747 nhìn thấy H và V có biểu hiện nghi vấn nên ông Th dùng xe mô tô của mình chạy theo phía sau H và V. Khi đi đến khu vực gần ngã ba Bình Hóa thuộc khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên thì V phát hiện tại sát vách nhà của bà Phạm Thị B có một xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 55Y4 – 3821 và trên ổ khóa xe có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, V nói H dừng xe lại đứng bên ngoài, còn V đi vào bên trong lấy trộm xe 55Y4 – 3821, H đồng ý đồng thời dừng xe lại cho V xuống xe và đứng bên ngoài đợi V. V đi bộ đến vị trí xe 55Y4 – 3821 đang dựng rồi dùng hai tay đẩy lùi xe 55Y4 – 3821 ra hướng đường ĐT746 được khoảng 08 mét và ngồi lên xe dùng tay pH bật chìa khóa khởi động xe 55Y4 – 3821, lúc này bà B ở trong nhà nghe thấy tiếng xe khởi động nên chạy ra tri hô, cùng lúc này ông Th điều khiển xe mô tô biển số 61E1 – 075.76 đuổi theo V đang chạy về hướng ngã ba Bình Hóa. Riêng H khi thấy V lấy được xe 55Y4 – 3821 và đang bị ông Th truy đuổi thì điều khiển xe 93H1 – 184.33 chạy ngược về hướng cây xăng Kim Hằng thuộc phường Khánh Bình, ông Th truy đuổi V đến khu vực chợ thuộc xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên thì đuổi kịp, lúc này V cùng xe 55Y4 – 3821 té ngã xuống đường nên V bỏ lại xe 55Y4 – 3821, đồng thời chạy bộ vào phía trong đường hẻm gần chợ và ông Th tiếp tục đuổi theo V, khi ông Th đuổi gần đến V thì V lấy roi điện mang theo bên người rút ra đe dọa và tiếp tục bỏ chạy nên ông Th không đuổi theo V nữa mà điện thoại thông báo cho Công an phường Uyên Hưng và Công an xã Hội Nghĩa, đồng thời mô tả đặc điểm nhận dạng của V và H để phối hợp truy bắt. Sau khi tiếp nhận tin báo từ ông Th, Công an xã Hội Nghĩa đã tổ chức lực lương truy tìm và bắt được V tại khu vực ngã ba lô 349 thuộc xã Hội Nghĩa, khi V đang trên đường chạy trốn, sau khi bắt giữ Công an xã Hội Nghĩa đã bàn giao V cho Công an phường Uyên Hưng thụ lý giải quyết.

Trong lúc bỏ chạy V đã dùng điện thoại gọi cho H và bảo H quay lại khu chợ Hội Nghĩa đón V, thì H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 93H1 – 184.33 đi từ vòng xoay cây xăng Kim Hằng thuộc phường Khánh Bình đến chợ Hội Nghĩa để đón V, khi H điều khiển xe chạy ngang qua cổng Công an phường Uyên Hưng thì bị lực lượng dân quân phường phát hiện, truy đuổi và bắt giữ.

Công an phường Uyên Hưng tiến hành lập hồ sơ ban đầu, tạm giữ vật chứng, các T liệu đồ vật có liên quan và chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng, T liệu đồ vật liên quan cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá T sản trong tố tụng hình sự số 156/KLTS – TTHS ngày 22/9/2017 của Hội đồng định giá T sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển số 55Y4 – 3821, số khung 797559, số máy 5405765 đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 19.450.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá T sản nêu trên.

Cáo trạng số 11/QĐ-KSĐT ngày 06/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố bị cáo Ngô V và Lương Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Ngô V và Lương Văn H phạm tội "trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt:

+ Bị cáo Ngô V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

+ Bị cáo Lương Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng và biên pháp tư pháp: Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm:

+ Tạm giữ của Ngô V: 01 cây roi điện màu đen, công tắc màu đỏ có dòng chữ 5000K Volt Q28 Type Direct Current; 01 áo khoác màu đen, có sọc trắng trên tay áo, có dòng chữ RX150; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng; 01 chứng minh nhân dân tên Ngô V; 01 cái bóp màu đen có chữ Tom My; 01 chiếc dép nhựa màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 55Y4 – 3821.

+ Tạm giữ của Lương Văn H: 01 chứng minh nhân dân tên Lương Văn H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lương Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 93H1 – 184.33; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 93H1 – 184.33; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng hồng, số ID ghi sau thân máy BC6 E2946A; 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đỏ đen; 01 nón bảo hiểm có màu vàng, đỏ, trắng, xanh, có chữ Honda – Svic; 01 áo khoác màu đen, cổ áo có sọc đỏ.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 93H1 – 184.33, số máy 102256, số khung 090803 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 93H1 – 184.33. Kết quả điều tra xác định xe mô tô và giấy đăng ký xe trên là vật chứng trong vụ án "Trộm cắp T sản" do Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thụ lý. Ngày 25/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định thu hồi đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 93H1 – 184.33. Ngày 30/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã bàn giao xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Bù Đăng để thụ lý, giải quyết.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển số 55Y4 – 3821, số khung 797559, số máy 5405765, kết quả điều tra xác định xe mô tô trên là T sản của vợ chồng ông Trần Đình T và bà Phạm Thị B. Ngày 10/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 04 và trả lại tài sản trên cho ông T.

Đối với 02 thanh đoản cùng túi xách mà V mang theo, trong quá trình chạy trốn V đã vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm để thu giữ nhưng không có kết quả.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đỏ đen.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây roi điện màu đen, công tắc màu đỏ có dòng chữ 5000K Volt Q28 Type Direct Current; 01 chiếc dép nhựa màu trắng;

+ Trả lại cho bị cáo Ngô V: 01 áo khoác màu đen, có sọc trắng trên tay áo, có dòng chữ RX150; 01 chứng minh nhân dân tên Ngô V và 01 cái bóp màu đen có chữ Tom My.

+ Trả lại cho bị cáo Lương Văn H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng hồng, số ID ghi sau thân máy BC6 E2946A; 01 chứng minh nhân dân tên Lương Văn H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lương Văn H; 01 nón bảo hiểm có màu vàng, đỏ, trắng, xanh, có chữ Honda – Svic; 01 áo khoác màu đen, cổ áo có sọc đỏ.

Tại phiên toà các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H trình bày: Thống nhất với Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát thị xã Tân Uyên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H vì các lý do sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận tội, gia đình bị cáo H khó khăn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H bằng mức thấp nhất mà Viện Kiểm sát đề nghị.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Ngô V và Lương Văn H trình bày: Các bị cáo nhận thức được hành vi của trộm cắp tài sản vi phạm pháp luật nên rất hối hận, thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về lao động , hòa nhập với cộng đồng và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Ngô V và Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/9/2017 tại khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bị cáo Ngô V và Lương Văn H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt một xe mô tô màu đỏ, đen; nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 55Y4-3821 của bà Phạm Thị B; trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 19.450.000 đồng. Bị cáo Ngô V và Lương Văn H đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của các bị cáo Ngô V và Lương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do vậy, Cáo trạng số 11/QĐ-KSĐT ngày 06/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Ngô V và Lương Văn H theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên đây là tình tiết định khung. Do đó, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Xét thấy, trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Ngô V thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người khởi xướng và thực hành tích cực, bị cáo Lương Văn H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà từng bị cáo đã thực hiện. Cần cách ly

các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo H, bị cáo V và đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo H là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển số 55Y4 – 3821, số khung 797559, số máy 5405765 mà bị cáo trộm cắp là T sản của vợ chồng ông Trần Đình T và bà Phạm Thị B. Ngày 10/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 04 và trả lại tài sản trên cho bà B. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F, màu trắng của bị cáo V và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đỏ đen của bị cáo H, các bị cáo sử dụng để liên lạc sau khi bị phát hiện nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 cây roi điện màu đen, công tắc màu đỏ có dòng chữ 5000K Volt Q28 Type Direct Current và 01 chiếc dép nhựa màu trắng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 áo khoác màu đen, có sọc trắng trên tay áo, có dòng chữ RX150; 01 chứng minh nhân dân tên Ngô V và 01 cái bóp màu đen có chữ Tom My không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo V.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng hồng, số ID ghi sau thân máy BC6 E2946A; 01 chứng minh nhân dân tên Lương Văn H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lương Văn H; 01 nón bảo hiểm có màu vàng, đỏ, trắng, xanh, có chữ Honda – Svic và 01 áo khoác màu đen, cổ áo có sọc đỏ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[9] Về việc xem xét việc áp dụng , thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp n ăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô V và Lương Văn H để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Về án phí: Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô V và Lương Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt:

- Bị cáo Ngô V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/9/2017

- Bị cáo Lương Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/9/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đỏ đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây roi điện màu đen, công tắc màu đỏ có dòng chữ 5000K Volt Q28 Type Direct Current; 01 chiếc dép nhựa màu trắng;

- Trả lại cho bị cáo Ngô V: 01 áo khoác màu đen, có sọc trắng trên tay áo, có dòng chữ RX150; 01 chứng minh nhân dân tên Ngô V và 01 cái bóp màu đen có chữ Tom My.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng hồng, số ID ghi sau thân máy BC6 E2946A; 01 chứng minh nhân dân tên Lương Văn H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lương Văn H; 01 nón bảo hiểm có màu vàng, đỏ, trắng, xanh, có chữ Honda – Svic và 01 áo khoác màu đen, cổ áo có sọc đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô V và Lương Văn H mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Sinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Sinh